

Sóc Trăng, ngày 31 tháng 10 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP VIỆT NAM THƯƠNG TÍN

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XV kỳ họp bất thường lần thứ 05 thông qua ngày 18/01/2024;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương tín (Vietbank);
- Căn cứ Quy định về tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Vietbank;
- Căn cứ Biên bản họp HĐQT ngày 31/10/2024,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng quản trị nhất trí nội dung sau:

1. Thông qua Phương án phát hành, sử dụng và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán Trái phiếu Vietbank riêng lẻ lần 1 năm 2024 với các nội dung cơ bản như sau:
 - Loại trái phiếu: Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không được đảm bảo bằng tài sản của Vietbank, thỏa mãn các điều kiện để tính vào vốn cấp 2 của Vietbank theo quy định của pháp luật hiện hành;
 - Tổng giá trị phát hành: **1.000.000.000.000 đồng** (Bằng chữ: Một nghìn tỷ đồng chẵn);
 - Mệnh trái phiếu: **100.000.000 đồng** (Bằng chữ: Một trăm triệu đồng)/01 Trái phiếu;
 - Mục đích phát hành: tăng quy mô vốn cấp 2 cho các hoạt động cho vay, đầu tư và/hoặc sử dụng cho mục đích theo quy định của pháp luật chuyên ngành, đảm bảo các tỷ lệ an toàn hoạt động theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
 - Kỳ hạn: 07 năm. Ngày phát hành và Ngày đáo hạn cụ thể của từng đợt chào bán do Tổng giám đốc quyết định và được quy định cụ thể tại Bản Công Bố Thông Tin trước đợt chào bán.
 - Số lượng đợt chào bán: tối đa 02 (hai) đợt.
 - Lãi suất: Lãi Suất Trái Phiếu = Lãi Suất Tham Chiếu + 3,02%/năm.

Trong đó: Lãi Suất Tham Chiếu dùng để xác định lãi suất đối với mỗi kỳ tính lãi là bình quân lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân bằng đồng Việt Nam, trả sau, kỳ hạn 12 tháng (hoặc mức lãi suất của kỳ hạn tương đương) được công bố tại Ngày Xác Định Lãi Suất trên trang thông tin điện tử chính thức của 04 Ngân hàng thương mại Việt Nam bao gồm: Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam, Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam; Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam và Ngân hàng Nông nghiệp



và Phát triển Nông thôn Việt Nam. Lãi suất tham chiếu được làm tròn 2 chữ số sau phần thập phân.

- Tổ chức tư vấn phát hành, Tổ chức đại diện Người sở hữu trái phiếu: Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Minh (BMSC).
- Thời gian phát hành: trong Quý IV năm 2024.
- Hội đồng quản trị giao, ủy quyền cho Tổng giám đốc:
 - ✓ Quyết định các nội dung cụ thể của đợt phát hành theo Phương án đã được Hội đồng quản trị phê duyệt phù hợp với quy định của pháp luật và quy định của Vietbank.
 - ✓ Tổ chức thực hiện triển khai phát hành Trái phiếu theo Phương án đã được Hội đồng quản trị phê duyệt phù hợp với quy định của pháp luật và quy định của Vietbank.
 - ✓ Thuận duyệt và ký các tài liệu, hồ sơ, hợp đồng với đối tác cung cấp dịch vụ cần thiết (Tổ chức tư vấn phát hành, Tư vấn đăng ký lưu ký tại VSDC, đăng ký giao dịch tại HNX,...) để triển khai phát hành Trái phiếu riêng lẻ.
 - ✓ Thuận duyệt việc đăng ký tập trung trái phiếu tại VSDC, đăng ký giao dịch tại HNX và thuận duyệt việc thanh toán các chi phí phát sinh liên quan đến các thủ tục nêu trên dựa trên chứng từ phát sinh thực tế.
 - ✓ Thuận duyệt các chi phí phát sinh liên quan đến triển khai các đợt phát hành (bao gồm nhưng không giới hạn: chi phí đăng ký tập trung; đăng ký giao dịch; chi phí thực hiện mua lại trước hạn...).

Tổng giám đốc được quyền ủy quyền cho cấp dưới thực hiện các công việc được ủy quyền và người được ủy quyền được ủy quyền lại.

Chi tiết theo Phương án đính kèm Nghị quyết này.

2. Giao Chủ tịch Hội đồng quản trị chỉ đạo thực hiện các nội dung phê duyệt trên của Hội đồng quản trị theo đúng quy định pháp luật, NHNN và Điều lệ khi triển khai thực hiện.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31/10/2024.

Điều 3. Các Ông (Bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Văn phòng HĐQT, các Khối/Trung tâm/Phòng/Ban Hội sở và các đơn vị trong toàn hệ thống Vietbank chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sao kính gửi:
- Ban Kiểm soát (để biết);
- Lưu Thư ký HĐQT.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



DƯƠNG NHẤT NGUYỄN

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ LẦN 01 NĂM 2024



NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN VIỆT NAM THƯƠNG TÍN

Trụ sở chính : Số 47 Trần Hưng Đạo, Phường 3, Thành phố Sóc Trăng, Tỉnh Sóc Trăng
Điện thoại : 0299 362 1454
Fax : 0299 362 1858
Website : <https://www.vietbank.com.vn/>

Sóc Trăng, ngày 31 tháng 10 năm 2024

020
AN
UON
CÓ P
IET
UON
ING

1. CÁC CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành (“Luật Chứng khoán”);
- Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế (“Nghị định 153”);
- Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16/09/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế (“Nghị định 65”);
- Nghị định số 08/2023/NĐ-CP ngày 05/03/2023 sửa đổi, bổ sung và ngưng hiệu lực thi hành một số điều tại các nghị định quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế (“Nghị định 08”);
- Thông tư số 122/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo theo quy định của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế;
- Thông tư số 01/2021/TT-NHNN ngày 31/03/2021 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về phát hành kỳ phiếu, tín phiếu, chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu trong nước của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
- Thông tư số 12/2021/TT-NHNN ngày 30/07/2021 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài mua, bán kỳ phiếu, tín phiếu, chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu do tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác phát hành trong nước;
- Thông tư số 22/2019/TT-NHNN ngày 15/11/2019 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định các giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động của ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
- Thông tư số 08/2020/TT-NHNN ngày 14/08/2020 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 22/2019/TT-NHNN ngày 15/11/2019 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
- Thông tư số 26/2022/TT-NHNN ngày 31/12/2022 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 22/2019/TT-NHNN ngày 15/11/2019 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;
- Thông tư số 30/2023/TT-BTC ngày 17/05/2023 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc đăng ký, lưu ký, thực hiện quyền, chuyển quyền sở hữu, thanh toán giao dịch và tổ chức thị trường giao dịch trái phiếu doanh nghiệp chào bán riêng lẻ tại thị trường trong nước;




980
IANK
3 M
IANK
NAP
IG T
-TS

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ LẦN 01 NĂM 2024

- Quyết định số 56/QĐ-SGDVN ngày 10/07/2023 của Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam về việc ban hành quy chế giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- Quyết định số 27/QĐ-HĐTV ngày 10/08/2023 của Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam về việc ban hành quy chế đăng ký, lưu ký và thanh toán giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ;
- Điều lệ của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín.

2. THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP PHÁT HÀNH

Tên doanh nghiệp	: NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN VIỆT NAM THƯƠNG TÍN (“Tổ Chức Phát Hành” hoặc “VietBank”).
Tên tiếng Anh	: VIETNAM THƯƠNG TÍN COMMERCIAL JOINT STOCK BANK.
Tên viết tắt	: VIETBANK.
Trụ sở chính	: Số 47 Trần Hưng Đạo, Phường 3, Thành phố Sóc Trăng, Tỉnh Sóc Trăng.
Điện thoại	: 0299 362 1454.
Fax	: 0299 362 1858.
Địa chỉ thư điện tử	: vietbank@vietbank.com.vn.
Trang thông tin điện tử	: https://www.vietbank.com.vn .
Loại hình doanh nghiệp	: Ngân hàng thương mại cổ phần, công ty đại chúng.
Người đại diện theo pháp luật	: Bà Trần Tuấn Anh – Tổng Giám đốc.
Giấy phép thành lập và hoạt động	: Số 05/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 24/02/2023; Quyết định số 1900/QĐ/NHNN của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 12/09/2024.
Giấy phép kinh doanh mua, bán vàng miếng	: Số 55/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 01/09/2017.
Vốn điều lệ	: 5.711.532.700.000 đồng (<i>Năm nghìn bảy trăm mười một tỷ, năm trăm ba mươi hai triệu, bảy trăm nghìn đồng</i>).
Logo	: 
Tài khoản nhận tiền mua trái phiếu	: Tổ Chức Phát Hành sử dụng tài khoản sau để nhận tiền mua trái phiếu, và/hoặc số tài khoản cụ thể được công bố tại từng đợt phát hành: Chủ tài khoản: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín. Số tài khoản: 4540A0000001 (Citad code: 79356001) Mở tại: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín – Chi nhánh TP.HCM.

3. MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ LẦN 01 NĂM 2024

Tăng vốn cấp 2, đảm bảo tuân thủ các tỷ lệ bảo đảm an toàn hoạt động theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

4. SỐ LƯỢNG VÀ THỜI ĐIỂM DỰ KIẾN CHÀO BÁN CỦA TỪNG ĐỢT PHÁT HÀNH

Trái Phiếu dự kiến được chào bán tối đa 02 (hai) đợt trong năm 2024, cụ thể như sau:

Stt	Đợt chào bán	Khối lượng Trái Phiếu chào bán dự kiến (theo mệnh giá)	Số lượng Trái Phiếu chào bán dự kiến	Thời gian chào bán dự kiến
1	Đợt 01	Tối thiểu 50 tỷ đồng	Tối thiểu 500 Trái Phiếu	Trong Quý IV/2024
2	Đợt 02	Tối thiểu 50 tỷ đồng	Tối thiểu 500 Trái Phiếu	Trong Quý IV/2024
Tổng Tối đa 02 đợt Tối đa 1.000 tỷ đồng Tối đa 10.000 Trái Phiếu Trong Quý IV/2024				

Khối lượng Trái Phiếu chào bán, Số lượng Trái Phiếu chào bán và thời gian chào bán cụ thể của từng đợt chào bán do Tổng Giám đốc quyết định và được quy định cụ thể tại Bản Công Bố Thông Tin trước đợt chào bán.

5. THUYẾT MINH VIỆC ĐÁP ỨNG TỪNG ĐIỀU KIỆN CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU

Stt	Điều kiện chào bán	Khả năng đáp ứng	Tài liệu chứng minh
I Thuyết minh điều kiện chào bán theo quy định tại Điều 9 Nghị định 153.			
1	Là công ty cổ phần hoặc công ty trách nhiệm hữu hạn được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam.	Đáp ứng.	<ul style="list-style-type: none">Giấy phép thành lập và hoạt động số 05/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 24/02/2023; Quyết định số 1900/QĐ/NHNN của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 12/09/2024.
2	Thanh toán đủ cả gốc và lãi của trái phiếu đã phát hành hoặc thanh toán đủ các khoản nợ đến hạn trong 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành trái phiếu (nếu có); trừ trường hợp chào bán trái phiếu cho chủ nợ là tổ chức tài chính được lựa chọn.	Đáp ứng.	<ul style="list-style-type: none">VietBank đã thanh toán đủ cả gốc và lãi của trái phiếu đã phát hành và đã đáo hạn trong 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành Trái Phiếu này.VietBank đã thanh toán đủ các khoản nợ đến hạn trong 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành Trái Phiếu này.Đối với các trái phiếu đã phát hành và còn dư nợ đến thời điểm phát hành Trái Phiếu này:<ul style="list-style-type: none">+ VietBank đã thanh toán đầy đủ các khoản lãi đến hạn;+ VietBank đã thanh toán đầy đủ các khoản tiền mua lại trái phiếu trước hạn; và+ Nghĩa vụ thanh toán gốc chưa phát sinh.

(Tổ Chức Phát Hành có văn bản cam kết đáp

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẦN 01 NĂM 2024

Stt	Điều kiện chào bán	Khả năng đáp ứng	Tài liệu chứng minh
<i>ứng điều kiện này theo quy định pháp luật)</i>			
3	Đáp ứng các tỷ lệ an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động theo quy định của pháp luật chuyên ngành.	Đáp ứng.	VietBank đáp ứng các tỷ lệ an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động theo quy định của pháp luật chuyên ngành. <i>(Chi tiết tại Mục 8.3. Các chỉ tiêu an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động theo quy định dưới đây).</i>
4	Có phương án phát hành trái phiếu được phê duyệt và chấp thuận theo quy định tại Điều 13 Nghị định 153.	Đáp ứng.	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Phương án phát hành Trái Phiếu này được xây dựng theo quy định tại Khoản 1 Điều 13 Nghị định 153 và được sửa đổi bởi Khoản 10 Điều 1 Nghị định 65 và được trình cấp có thẩm quyền của VietBank phê duyệt và chấp thuận. ▪ Căn cứ quy định tại Khoản 2 Điều 13 Nghị định 153, cấp có thẩm quyền phê duyệt và chấp thuận Phương án phát hành Trái Phiếu này là Hội đồng quản trị. <i>Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất; báo cáo phải kèm theo tài liệu và hồ sơ chào bán trái phiếu.</i> ▪ Pháp luật chuyên ngành không có quy định về thẩm quyền chấp thuận Phương án phát hành Trái Phiếu ngoài thẩm quyền phê duyệt Phương án phát hành Trái Phiếu của Hội đồng quản trị theo quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 13 Nghị định 153.
5	Có báo cáo tài chính năm trước liền kề của năm phát hành được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán đủ điều kiện theo quy định tại Nghị định 153.	Đáp ứng.	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Báo cáo tài chính riêng cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam. Ý kiến kiểm toán đối với báo cáo tài chính là ý kiến chấp nhận toàn phần. ▪ Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2023 của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam. Ý kiến kiểm toán đối với báo cáo tài chính là ý kiến chấp nhận toàn

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẦN 01 NĂM 2024

Stt	Điều kiện chào bán	Khả năng đáp ứng	Tài liệu chứng minh
			phần. <ul style="list-style-type: none"> Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam là tổ chức kiểm toán đủ điều kiện theo quy định tại Khoản 6 Điều 4 Nghị định 153.
6	Đối tượng tham gia đợt chào bán theo quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 8 Nghị định 153.	Đáp ứng.	Đối tượng tham gia đợt chào bán là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật chứng khoán. Đối tượng tham gia đợt chào bán tùy thuộc vào thông báo của Tổ Chức Phát Hành tại từng đợt phát hành cụ thể và phải tuân thủ quy định pháp luật có hiệu lực tại thời điểm phát hành Trái Phiếu. Trường hợp chào bán Trái Phiếu có quy định đối tượng nhà đầu tư nắm giữ trái phiếu (sơ cấp và thứ cấp) bao gồm nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là cá nhân, hồ sơ chào bán Trái Phiếu bao gồm hợp đồng ký kết với Đại diện người sở hữu trái phiếu và/hoặc các hồ sơ khác (nếu có) theo quy định của pháp luật chứng khoán tại thời điểm chào bán. VietBank (hoặc công ty chứng khoán được ủy quyền) có trách nhiệm xác định tư cách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp tham gia mua chứng khoán.
II Thuyết minh điều kiện chào bán Trái Phiếu thành nhiều đợt theo quy định tại Điều 10 Nghị định 153, được sửa đổi, bổ sung bởi Khoản 7 Điều 1 Nghị định 65 và Khoản 2 Điều 3 Nghị định 08.			
1	Các điều kiện chào bán quy định tại Điều 9 Nghị định 153.	Đáp ứng.	Đã đáp ứng theo quy định tại Mục I. Thuyết minh điều kiện chào bán theo quy định tại Điều 9 Nghị định 153 trên đây.
2	Có nhu cầu huy động vốn thành nhiều đợt phù hợp với mục đích phát hành trái phiếu được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại Khoản 2 Điều 13 Nghị định 153.	Đáp ứng.	VietBank có nhu cầu huy động vốn thành nhiều đợt, phù hợp với mục đích phát hành Trái Phiếu được Hội đồng quản trị phê duyệt và chấp thuận. Phương án phát hành Trái Phiếu được trình cấp thẩm quyền của VietBank phê duyệt và chấp thuận, trong đó dự kiến cụ thể về khối lượng, thời điểm và kế hoạch sử dụng vốn của từng đợt chào bán.
3	Có phương án phát hành trái phiếu, trong đó dự kiến cụ thể về khối lượng, thời điểm và kế hoạch sử dụng vốn của từng đợt chào	Đáp ứng.	Phương án phát hành Trái Phiếu được trình cấp thẩm quyền của VietBank phê duyệt và chấp thuận, trong đó dự kiến cụ thể về khối lượng, thời điểm và kế hoạch sử dụng vốn của từng đợt chào bán.

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẼ LẦN 01 NĂM 2024

Stt	Điều kiện chào bán	Khả năng đáp ứng	Tài liệu chứng minh
	bán.		
4	Thời gian phân phối trái phiếu của từng đợt chào bán không vượt quá 30 ngày kể từ ngày công bố thông tin trước đợt chào bán. Tổng thời gian chào bán trái phiếu thành nhiều đợt tối đa không quá 06 tháng kể từ ngày phát hành của đợt chào bán đầu tiên.	Đáp ứng.	Thời gian phân phối Trái Phiếu của từng đợt chào bán và tổng thời gian chào bán trái phiếu thành nhiều đợt đảm bảo tuân thủ theo quy định này.

6. ĐIỀU KIỆN, ĐIỀU KHOẢN CỦA TRÁI PHIẾU DỰ KIẾN CHÀO BÁN

Các chỉ mục	Nội dung
Tổ Chức Phát Hành	: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thương Tín.
Tên gọi Trái Phiếu	: Trái phiếu Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thương Tín phát hành lần 01 năm 2024 ("Trái Phiếu").
Loại hình Trái Phiếu	: Là trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có tài sản bảo đảm, là nợ thứ cấp của Tổ Chức Phát Hành và thỏa mãn các điều kiện được tính vào Vốn cấp 2 của Tổ Chức Phát Hành theo quy định pháp luật hiện hành.
Đối tượng chào bán Trái Phiếu	: Đối tượng mua Trái Phiếu là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định pháp luật chứng khoán. Đối tượng chào bán Trái Phiếu tùy thuộc vào thông báo của Tổ Chức Phát Hành tại từng đợt phát hành cụ thể và phải tuân thủ quy định pháp luật có hiệu lực tại thời điểm phát hành Trái Phiếu. Trường hợp chào bán Trái Phiếu có quy định đối tượng nhà đầu tư nắm giữ Trái Phiếu (sơ cấp và thứ cấp) bao gồm nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là cá nhân, hồ sơ chào bán Trái Phiếu bao gồm hợp đồng ký kết với Đại diện người sở hữu Trái Phiếu và/hoặc các hồ sơ khác (nếu có) theo quy định của pháp luật chứng khoán tại thời điểm chào bán.
Địa điểm phát hành	: Hội sở, các Trung tâm Kinh doanh của VietBank.
Hình thức Trái	: Trái Phiếu định danh được phát hành riêng lẻ theo hình thức bút

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẼ LẦN 01 NĂM 2024

Các chỉ mục	Nội dung
phiếu	toán ghi sổ.
Đồng tiền phát hành và thanh toán Trái Phiếu	: Việt Nam Đồng.
Mệnh giá Trái Phiếu	: 100.000.000 đồng (<i>Một trăm triệu đồng</i>)/Trái Phiếu.
Giá phát hành	: Bằng 100% mệnh giá Trái Phiếu.
Tổng khối lượng Trái Phiếu phát hành (theo mệnh giá)	: Tối đa 1.000.000.000.000 đồng (<i>Một nghìn tỷ đồng</i>). Trong đó: <ul style="list-style-type: none"> ▪ Đợt 1: Tối thiểu 50.000.000.000 đồng (<i>Năm mươi tỷ đồng</i>). ▪ Đợt 2: Tối thiểu 50.000.000.000 đồng (<i>Năm mươi tỷ đồng</i>). Khối lượng Trái Phiếu phát hành cụ thể của từng đợt chào bán do Tổng Giám đốc quyết định và được quy định cụ thể tại Bản Công Bố Thông Tin trước đợt chào bán.
Tổng số lượng Trái Phiếu phát hành dự kiến	: Tối đa 10.000 Trái Phiếu (<i>Mười nghìn Trái Phiếu</i>). Trong đó: <ul style="list-style-type: none"> ▪ Đợt 1: Tối thiểu 500 Trái Phiếu (<i>Năm trăm Trái Phiếu</i>). ▪ Đợt 2: Tối thiểu 500 Trái Phiếu (<i>Năm trăm Trái Phiếu</i>). Số lượng Trái Phiếu phát hành cụ thể của từng đợt chào bán do Tổng Giám đốc quyết định và được quy định cụ thể tại Bản Công Bố Thông Tin trước đợt chào bán.
Kỳ hạn Trái Phiếu	: 07 (bảy) năm. Ngày Phát Hành và Ngày Đáo Hạn cụ thể của từng đợt chào bán do Tổng Giám đốc quyết định và được quy định cụ thể tại Bản Công Bố Thông Tin trước đợt chào bán.
Số lượng đợt chào bán	: Tối đa 02 (hai) đợt.
Thời gian phát hành dự kiến	: Thời gian phát hành dự kiến trong Quý IV năm 2024. Thời gian phân phối Trái Phiếu của từng đợt chào bán không vượt quá 30 ngày kể từ ngày công bố thông tin trước đợt chào bán. Tổng thời gian chào bán Trái Phiếu thành nhiều đợt tối đa không quá 06 tháng kể từ ngày phát hành của đợt chào bán đầu tiên.
Phương thức phát hành	: Trái Phiếu được phát hành theo phương thức bán trực tiếp cho nhà đầu tư Trái Phiếu, phù hợp với quy định của pháp luật.
Lãi suất Trái Phiếu	: Lãi suất áp dụng cho toàn bộ thời hạn của Trái Phiếu là lãi suất thả nổi, chi tiết như sau: Lãi Suất Trái Phiếu = Lãi Suất Tham Chiếu + 3,02%/năm Trong đó: Lãi Suất Tham Chiếu dùng để xác định lãi suất đối với mỗi kỳ tính lãi là bình quân lãi suất tiền gửi tiết kiệm cá nhân bằng đồng Việt Nam, trả sau, kỳ hạn 12 tháng (hoặc mức lãi suất của kỳ hạn tương đương) được công bố tại Ngày Xác Định Lãi Suất trên trang thông tin điện tử chính thức của 04 Ngân hàng thương mại Việt Nam bao gồm: Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam, Ngân hàng

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẼ LẦN 01 NĂM 2024

Các chỉ mục	Nội dung
	TMCP Ngoại Thương Việt Nam; Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam và Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam. Lãi suất tham chiếu được làm tròn 2 chữ số sau phần thập phân.
Kỳ Tính Lãi	: 12 tháng/lần.
Kỳ Thanh Toán Lãi	: 12 tháng/lần.
Phương thức thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu	: Lãi Trái Phiếu được thanh toán vào các ngày tròn 12 (mười hai) tháng so với Ngày Phát Hành tính từ Ngày Phát Hành đến khi đáo hạn hoặc Ngày Mua Lại Trước Hạn theo quy định tại Bản Công Bố Thông Tin trước đợt chào bán; Gốc Trái Phiếu được trả 01 (một) lần vào Ngày Đáo Hạn hoặc Ngày Mua Lại Trước Hạn theo quy định tại Bản Công Bố Thông Tin trước đợt chào bán.
Điều kiện khác	: <ul style="list-style-type: none">▪ Tổ Chức Phát Hành được ngừng trả lãi và chuyển lãi lũy kế sang năm tiếp theo nếu việc trả lãi dẫn đến kết quả kinh doanh trong năm bị thua lỗ;▪ Trong thời hạn lưu hành của Trái Phiếu, Người Sở Hữu Trái Phiếu sẽ không được sử dụng quyền đòi thanh toán Trái Phiếu để khấu trừ nghĩa vụ tài chính của mình đối với Tổ Chức Phát Hành hoặc bất cứ bên thứ ba nào khác;▪ Tại bất cứ thời điểm nào sau khi được phát hành, Trái Phiếu xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp, không được đảm bảo bằng tài sản. Trong trường hợp Tổ Chức Phát Hành thanh lý, phá sản, Người Sở Hữu Trái Phiếu chỉ được thanh toán sau khi Tổ Chức Phát Hành đã thanh toán cho tất cả các chủ nợ khác (không phải là chủ nợ thứ cấp). Các Trái Phiếu phát hành cùng một đợt phát hành, tại mọi thời điểm, có thứ tự ưu tiên thanh toán ngang nhau, không Trái Phiếu nào có quyền ưu tiên thanh toán hơn Trái Phiếu nào;▪ Tổ Chức Phát Hành chỉ mua lại, trả nợ Trái Phiếu trước thời gian đáo hạn với điều kiện sau khi thực hiện vẫn đảm bảo các tỷ lệ, giới hạn bảo đảm an toàn theo quy định và báo cáo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam theo quy định để giám sát. Trong trường hợp có sự khác nhau giữa pháp luật chuyên ngành và quy định tại Nghị định 153, Nghị định 65 và Nghị định 08 về điều kiện, điều khoản mua lại Trái Phiếu trước hạn thì áp dụng quy định của luật chuyên ngành;▪ Tổ Chức Phát Hành không nhận chiết khấu Trái Phiếu hoặc mua bán có kỳ hạn Trái Phiếu hoặc tham gia các giao dịch khác với Người Sở Hữu Trái Phiếu liên quan Trái Phiếu mà có hiệu lực như một giao dịch mua lại trước hạn Trái Phiếu, trừ trường hợp mua lại trước hạn theo điều khoản mua lại trước hạn;▪ Trừ trường hợp bị hạn chế chuyển nhượng theo các quy định pháp luật, Người Sở Hữu Trái Phiếu được quyền chuyển quyền sở hữu dưới các hình thức như mua, bán, tặng cho, để lại thừa

Các chỉ mục	Nội dung
	<p>kế và các hình thức khác phù hợp với quy định của pháp luật, được chiết khấu Trái Phiếu, sử dụng Trái Phiếu làm tài sản bảo đảm trong các quan hệ dân sự và quan hệ thương mại. Người Sở Hữu Trái Phiếu có thể sử dụng Trái Phiếu để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ trong các giao dịch bảo đảm theo quy định hiện hành của pháp luật và phụ thuộc vào chấp thuận của các tổ chức tín dụng. Để làm rõ, Trái Phiếu thuộc đối tượng phải đăng ký tập trung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và Trái Phiếu đã đăng ký tập trung tại VSDC dùng để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ trong các giao dịch bảo đảm được đăng ký biện pháp bảo đảm tại VSDC. Tổ Chức Phát Hành chỉ thực hiện các công việc/thủ tục/xác nhận nào có giá trị như một xác nhận phong toả cho mục đích sử dụng Trái Phiếu làm tài sản bảo đảm/đăng ký biện pháp bảo đảm đối với Trái Phiếu trong thời gian trước khi Tổ Chức Phát Hành bắt đầu thực hiện thủ tục đăng ký trái phiếu tập trung tại VSDC và đăng ký giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX);</p> <ul style="list-style-type: none"> ▪ VietBank thực hiện cấp Giấy chứng nhận quyền sở hữu Trái Phiếu cho Người sở hữu Trái Phiếu theo thông tin đăng ký tại hồ sơ mua bán Trái Phiếu giữa VietBank và Người Sở Hữu Trái Phiếu. Giấy chứng nhận quyền sở hữu Trái Phiếu do VietBank cấp phải được bảo quản cẩn thận, không tẩy xóa, sửa chữa, làm rách, nhàu nát. Giấy chứng nhận quyền sở hữu Trái Phiếu bị sửa chữa, tẩy xóa sẽ không có giá trị thanh toán. Khi mất, hỏng Giấy chứng nhận quyền sở hữu Trái Phiếu, Người Sở Hữu Trái Phiếu thông báo ngay bằng văn bản cho Tổ Chức Phát Hành. Nếu không thông báo kịp thời, mọi rủi ro phát sinh, Tổ Chức Phát Hành sẽ không đảm bảo điều kiện thanh toán theo quy định; ▪ Khi mua/nhận chuyển nhượng Trái Phiếu, nhà đầu tư mặc nhiên đã đọc, hiểu đầy đủ, chính xác và cam kết sẽ tuân thủ theo quy định của đợt phát hành Trái Phiếu và quy định về phát hành Trái Phiếu trong nước của Tổ Chức Phát Hành; ▪ Tổ Chức Phát Hành chỉ được thay đổi điều kiện, điều khoản của Trái Phiếu khi đáp ứng tất cả các quy định sau: <ul style="list-style-type: none"> + Được cấp có thẩm quyền của Tổ Chức Phát Hành thông qua; + Được số Người Sở Hữu Trái Phiếu đại diện từ 65% tổng số Trái Phiếu cùng loại đang lưu hành trở lên chấp thuận; ▪ Trong trường hợp thay đổi điều kiện, điều khoản của Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành đảm bảo tuân thủ quy định tại Nghị định 153, Nghị định 65, Nghị định 08 và các văn bản sửa đổi/bổ sung (nếu có) trong từng thời kỳ. ▪ Sau khi kết thúc đợt chào bán, VietBank thực hiện đăng ký tập trung Trái Phiếu tại VSDC, đăng ký giao dịch tại HNX theo quy định pháp luật hiện hành. Mọi giao dịch liên quan đến Trái Phiếu như chuyển quyền sở hữu, cầm cố,... bị tạm ngưng thực hiện kể từ ngày VietBank bắt đầu thực hiện thủ tục này



PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẦN 01 NĂM 2024

Các chỉ mục	Nội dung
	<p>cho đến khi hoàn thành việc đăng ký giao dịch đối với Trái phiếu tại HNX. Khi VietBank hoàn thành các thủ tục đăng ký giao dịch tại HNX, Người Sở Hữu Trái Phiếu có nghĩa vụ thực hiện lưu ký Trái Phiếu tại các thành viên lưu ký của VSDC (công ty chứng khoán,..) để có thể thực hiện các giao dịch liên quan đến Trái Phiếu như: chuyển quyền sở hữu, cầm cố,...</p> <ul style="list-style-type: none">Các điều khoản, điều kiện khác của Trái Phiếu phù hợp với quy định của pháp luật và được quy định cụ thể trong Bản Công Bố Thông Tin trước đợt chào bán.
Tổ Chức Tư Vấn Hồ Sơ Chào Bán	<p>Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh. Địa chỉ trụ sở chính: Lầu 3, Tòa nhà Pax Sky, 34A Phạm Ngọc Thạch, P. Võ Thị Sáu, Q.3, TP. Hồ Chí Minh. Điện thoại: (84.28) 7306 8686. Fax: (84.28) 3824 7436. Địa chỉ thư điện tử: info@bmsc.com.vn. Trang thông tin điện tử: https://www.bmsc.com.vn/.</p>
Tổ Chức Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu	<p>Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh. Địa chỉ trụ sở chính: Lầu 3, Tòa nhà Pax Sky, 34A Phạm Ngọc Thạch, P. Võ Thị Sáu, Q.3, TP. Hồ Chí Minh. Điện thoại: (84.28) 7306 8686. Fax: (84.28) 3824 7436. Địa chỉ thư điện tử: info@bmsc.com.vn. Trang thông tin điện tử: https://www.bmsc.com.vn/.</p>

7. ĐIỀU KHOẢN VỀ VIỆC MUA LẠI TRÁI PHIẾU TRƯỚC HẠN

Tổ Chức Phát Hành chỉ được mua lại, trả nợ trước thời gian đáo hạn với điều kiện sau khi thực hiện vẫn đảm bảo các tỷ lệ, giới hạn bảo đảm an toàn theo quy định và báo cáo Ngân hàng Nhà nước theo quy định:

- Mua lại trái phiếu trước hạn theo quyền của Tổ Chức Phát Hành hoặc theo quyền của Người Sở Hữu Trái phiếu:** Tùy theo tình hình của thị trường và quyết định của Tổ Chức Phát Hành, Trái Phiếu có thể kèm theo quyền mua lại trước hạn của Tổ Chức Phát Hành và/hoặc quyền bán lại trước hạn của Người Sở Hữu Trái Phiếu:
 - Thời điểm mua lại: Được quy định cụ thể tại Bản Công Bố Thông Tin của đợt chào bán.
 - Giá mua lại: Bằng mệnh giá Trái Phiếu cộng (+) các khoản lãi Trái Phiếu chưa thanh toán tính đến nhưng không bao gồm Ngày Mua Lại Trước Hạn hoặc theo quy định tại Bản Công Bố Thông Tin trước đợt chào bán.
 - Nguồn vốn mua lại: Từ các nguồn thu của Tổ Chức Phát Hành và/hoặc nguồn thu nợ cho vay đến hạn và/hoặc huy động từ các tổ chức, cá nhân và/hoặc các nguồn vốn hợp pháp khác.
 - Thủ tục mua lại được quy định cụ thể tại Bản Công Bố Thông Tin trước đợt chào bán, Thông báo mua lại tương ứng và quy định pháp luật hiện hành.
- Mua lại trước hạn theo thỏa thuận giữa Tổ Chức Phát Hành và Người Sở Hữu Trái Phiếu:** Trên cơ sở đảm bảo tuân thủ và phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan,

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẼ LẦN 01 NĂM 2024

Tổ Chức Phát Hành có thể đề nghị mua lại Trái Phiếu vào bất kỳ lúc nào, bằng bất cứ phương thức nào và với bất cứ giá nào phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành. Mỗi Người Sở Hữu Trái Phiếu có quyền quyết định có bán Trái Phiếu của mình cho Tổ Chức Phát Hành hay không. Thông tin chi tiết được quy định cụ thể trong Bản Công Bố Thông Tin trước đợt chào bán.

- **Mua lại trái phiếu trước hạn bắt buộc theo yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu:** Tổ Chức Phát Hành bắt buộc mua lại Trái Phiếu trước hạn theo yêu cầu của Người Sở Hữu Trái Phiếu khi:
 - Tổ Chức Phát Hành vi phạm pháp luật về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp theo quyết định của cấp có thẩm quyền mà vi phạm đó không thể khắc phục hoặc biện pháp khắc phục không được số Người Sở Hữu Trái Phiếu đại diện từ 65% tổng số Trái Phiếu cùng loại đang lưu hành trở lên chấp thuận.
 - Tổ Chức Phát Hành vi phạm phương án phát hành Trái Phiếu mà vi phạm đó không thể khắc phục hoặc biện pháp khắc phục không được số Người Sở Hữu Trái Phiếu đại diện từ 65% tổng số Trái Phiếu cùng loại đang lưu hành trở lên chấp thuận.

8. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH TRONG 03 NĂM LIÊN TRƯỚC NĂM PHÁT HÀNH

8.1. Các chỉ tiêu tài chính riêng lẻ của Tổ Chức Phát Hành

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2021	31/12/2022	31/12/2023	Sau phát hành (dự kiến) (*)
I	Tổng tài sản	Tỷ đồng	103.378	111.307	138.262	139.262
II	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	5.743	6.267	6.896	6.896
1	Vốn cổ phần	Tỷ đồng	4.777	4.777	4.777	4.777
2	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	Tỷ đồng	108	134	166	166
3	Quỹ dự phòng tài chính	Tỷ đồng	212	265	329	329
4	Lợi nhuận chưa phân phối	Tỷ đồng	646	1.091	1.623	1.623
III	Nợ phải trả	Tỷ đồng	97.634	105.040	131.366	132.366
1	Các khoản nợ Chính phủ và NHNN	Tỷ đồng	12	1.266	9	9
2	Tiền gửi và vay các TCTD khác	Tỷ đồng	21.354	20.385	26.622	26.622
	<i>Tiền gửi của các TCTD khác</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>16.816</i>	<i>18.678</i>	<i>23.139</i>	<i>23.139</i>
	<i>Vay các TCTD khác</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>4.538</i>	<i>1.707</i>	<i>3.482</i>	<i>3.482</i>
3	Tiền gửi của khách hàng	Tỷ đồng	66.757	75.989	90.001	90.001
4	Phát hành giấy tờ có giá	Tỷ đồng	7.635	5.122	11.551	12.551
	<i>Chứng chỉ tiền gửi</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>4.450</i>	<i>2.780</i>	<i>8.020</i>	<i>8.020</i>
	<i>Trái phiếu</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>3.185</i>	<i>2.342</i>	<i>3.531</i>	<i>4.531</i>
5	Các khoản nợ khác	Tỷ đồng	1.877	2.278	3.184	3.184

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẼ LẦN 01 NĂM 2024

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2021	31/12/2022	31/12/2023	Sau phát hành (dự kiến) (*)
IV Cơ cấu vốn						
1	Hệ số Nợ phải trả/Tổng tài sản	Lần	0,94	0,94	0,95	0,95
2	Hệ số Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	Lần	17,00	16,76	19,05	19,20
V Chỉ tiêu về khả năng thanh toán						
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần		Không áp dụng		
2	Hệ số thanh toán nhanh	Lần		Không áp dụng		
VI	Tổng dư nợ vay trái phiếu/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,55	0,37	0,51	0,66
VII Lợi nhuận						
1	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	635	657	812	812
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	506	523	647	647
VIII Chỉ tiêu về khả năng sinh lời						
1	Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	0,52	0,49	0,52	0,52
2	Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	9,18	8,72	9,83	9,83

Nguồn: VietBank, BCTC riêng lẻ kiểm toán năm 2021, 2022 và 2023 của VietBank

(*) Các chỉ tiêu tài chính riêng lẻ dự kiến sau khi phát hành Trái Phiếu, với giả định các chỉ tiêu khác không liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu giữ nguyên không đổi so với thời điểm 31/12/2023.

8.2. Một số chỉ tiêu tài chính hợp nhất của Tổ Chức Phát Hành

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2021	31/12/2022	31/12/2023	Sau phát hành (dự kiến) (*)
I	Tổng tài sản	Tỷ đồng	103.377	111.307	138.258	139.258
II	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	5.744	6.267	6.896	6.896
1	Vốn cổ phần	Tỷ đồng	4.777	4.777	4.777	4.777
2	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	Tỷ đồng	108	134	166	166
3	Quỹ dự phòng tài chính	Tỷ đồng	212	265	329	329
4	Lợi nhuận chưa phân phối	Tỷ đồng	647	1.091	1.623	1.623
III	Nợ phải trả	Tỷ đồng	97.633	105.040	131.362	132.362
1	Các khoản nợ Chính phủ và	Tỷ đồng	12	1.266	9	9

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẼ LẦN 01 NĂM 2024

Stt	Chi tiêu	ĐVT	31/12/2021	31/12/2022	31/12/2023	Sau phát hành (dự kiến) (*)
NHNN						
2	Tiền gửi và vay các TCTD khác	Tỷ đồng	21.354	20.385	26.622	26.622
	<i>Tiền gửi của các TCTD khác</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>16.816</i>	<i>18.677</i>	<i>23.139</i>	<i>23.139</i>
	<i>Vay các TCTD khác</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>4.538</i>	<i>1.707</i>	<i>3.482</i>	<i>3.482</i>
3	Tiền gửi của khách hàng	Tỷ đồng	66.755	75.988	89.996	89.996
4	Phát hành giấy tờ có giá	Tỷ đồng	7.635	5.122	11.551	12.551
	<i>Chứng chỉ tiền gửi</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>4.450</i>	<i>2.780</i>	<i>8.020</i>	<i>8.020</i>
	<i>Trái phiếu</i>	<i>Tỷ đồng</i>	<i>3.185</i>	<i>2.342</i>	<i>3.531</i>	<i>4.531</i>
5	Các khoản nợ khác	Tỷ đồng	1.877	2.278	3.185	3.185
IV Cơ cấu vốn						
1	Hệ số Nợ phải trả/Tổng tài sản	Lần	0,94	0,94	0,95	0,95
2	Hệ số Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	Lần	17,00	16,76	19,05	19,20
V Chỉ tiêu về khả năng thanh toán						
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần		Không áp dụng		
2	Hệ số thanh toán nhanh	Lần		Không áp dụng		
VI	Tổng dư nợ vay trái phiếu/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,55	0,37	0,51	0,66
VII Lợi nhuận						
1	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	636	656	812	812
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	507	523	647	647
VIII Chỉ tiêu về khả năng sinh lời						
1	Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	0,52	0,49	0,52	0,52
2	Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	9,19	8,70	9,83	9,83

Nguồn: VietBank, BCTC hợp nhất kiểm toán năm 2021, 2022 và 2023 của VietBank

(*) Các chỉ tiêu tài chính hợp nhất dự kiến sau khi phát hành Trái Phiếu, với giả định các chỉ tiêu khác không liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu giữ nguyên không đổi so với thời điểm 31/12/2023.

8.3. Các chỉ tiêu an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động theo quy định

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ LẦN 01 NĂM 2024

Stt	Các chỉ tiêu	31/12/2021	31/12/2022	31/12/2023	Đánh giá việc tuân thủ	Sau phát hành (dự kiến)
1	Hệ số an toàn vốn hợp nhất - CAR	10,05%	10,24%	10,39%	Tuân thủ	Tuân thủ
2	Hệ số an toàn vốn riêng lẻ - CAR	10,05%	10,24%	10,39%	Tuân thủ	Tuân thủ
3	Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng cho vay trung dài hạn	33,25%	29,82%	13,37%	Tuân thủ	Tuân thủ
4	Tỷ lệ dư nợ cho vay/Tổng tiền gửi (LDR)	55,19%	63,60%	64,62%	Tuân thủ	Tuân thủ
5	Tỷ lệ dự trữ thanh khoản	12,46%	12,05%	18,83%	Tuân thủ	Tuân thủ
6	Tỷ lệ khả năng chi trả trong 30 ngày VND	73,67%	132,61%	123,93%	Tuân thủ	Tuân thủ
7	Tỷ lệ khả năng chi trả trong 30 ngày USD	∞	55,53%	27,02%	Tuân thủ	Tuân thủ
8	Tổng trạng thái ngoại tệ dương so với Vốn tự có	1,44%	0,32%	4,79%	Tuân thủ	Tuân thủ
9	Tổng trạng thái ngoại tệ âm so với Vốn tự có	0,09%	15,65%	0%	Tuân thủ	Tuân thủ
10	Tỷ lệ mua, đầu tư trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh	10,92%	10,79%	7,75%	Tuân thủ	Tuân thủ

Nguồn: VietBank

9. TÌNH HÌNH THANH TOÁN LÃI, GỐC TRÁI PHIẾU ĐÃ PHÁT HÀNH VÀ CÁC KHOẢN NỢ ĐẾN HẠN TRONG 03 NĂM LIÊN TIẾP TRƯỚC ĐỢT CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU

9.1. Tình hình thanh toán lãi, gốc trái phiếu đã phát hành và đã đáo hạn trong 03 năm liên tiếp trước đợt chào bán Trái Phiếu

Tổ Chức Phát Hành đã thực hiện thanh toán đầy đủ gốc và lãi của Trái Phiếu đã phát hành và đã đáo hạn hoặc đã được mua lại trước hạn toàn bộ trong 03 (ba) năm liên tiếp trước đợt phát hành Trái Phiếu.

Tình hình thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu đã phát hành và đã đáo hạn hoặc đã được mua lại trước hạn toàn bộ trong 03 năm liên tiếp trước đợt chào bán Trái Phiếu và tính đến thời điểm hiện tại của VietBank như sau:

Stt	Mã trái phiếu	Kỳ hạn	Ngày phát hành	Tình hình thanh toán
1	VIETBANK.L.20.27.001	07 năm	28/10/2020	Đã thanh toán đầy đủ gốc, lãi
2	VIETBANK.L.20.22.002	02 năm	15/12/2020	Đã thanh toán đầy đủ gốc, lãi
3	VIETBANK.L.20.27.003	07 năm	16/12/2020	Đã thanh toán đầy đủ gốc, lãi

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẼ LẦN 01 NĂM 2024

Stt	Mã trái phiếu	Kỳ hạn	Ngày phát hành	Tình hình thanh toán
4	VIETBANK.RL.20.22.004	02 năm	21/12/2020	Đã thanh toán đầy đủ gốc, lãi
5	VIETBANK.L.20.22.005	02 năm	28/12/2020	Đã thanh toán đầy đủ gốc, lãi
6	VBBL2128001	07 năm	30/06/2021	Đã thanh toán đầy đủ gốc, lãi
7	VBBL2128004	07 năm	11/11/2021	Đã thanh toán đầy đủ gốc, lãi
8	VBBL2128006	07 năm	20/12/2021	Đã thanh toán đầy đủ gốc, lãi

*Nguồn: VietBank***9.2. Tình hình thanh toán lãi, gốc trái phiếu đã phát hành và còn dư nợ đến thời điểm chào bán Trái Phiếu**

Đối với các Trái Phiếu đã phát hành và còn dư nợ (kể cả các trái phiếu đã được mua lại trước hạn một phần) đến thời điểm thực hiện phát hành Trái Phiếu này, Tổ Chức Phát Hành đã thanh toán đầy đủ các khoản lãi đến hạn và các khoản tiền mua lại trước hạn một phần. Nghĩa vụ thanh toán gốc đối với các trái phiếu còn dư nợ (ngoại trừ các trái phiếu đã được mua lại trước hạn một phần) này chưa phát sinh đến thời điểm phát hành Trái Phiếu này.

Tình hình thanh toán lãi Trái Phiếu đã phát hành và còn dư nợ (kể cả các trái phiếu đã được mua lại trước hạn một phần) tính đến thời điểm hiện tại như sau:

Stt	Mã trái phiếu	Kỳ hạn	Ngày phát hành	Tình hình thanh toán
1	VBBL2128002	07 năm	29/09/2021	Đã thanh toán đầy đủ gốc và/hoặc lãi phát sinh.
2	VBBL2128003	07 năm	29/10/2021	Đã thanh toán đầy đủ gốc và/hoặc lãi phát sinh.
3	VBBL2128005	07 năm	26/11/2021	Đã thanh toán đầy đủ gốc và/hoặc lãi phát sinh.
4	VBBL2128010	07 năm	28/12/2021	Đã thanh toán đầy đủ gốc và/hoặc lãi phát sinh.
5	VBBL2229001	07 năm	09/02/2022	Đã thanh toán đầy đủ gốc và/hoặc lãi phát sinh.
6	VBBL2229002	07 năm	18/02/2022	Đã thanh toán đầy đủ gốc và/hoặc lãi phát sinh.
7	VBB122033	07 năm	16/09/2022	Đã thanh toán đầy đủ gốc và/hoặc lãi phát sinh.
8	VBB123017	07 năm	30/06/2023	Đã thanh toán đầy đủ gốc và/hoặc lãi phát sinh.
9	VBBL2330001	07 năm	28/12/2023	Chưa phát sinh nghĩa vụ thanh toán.
10	VBB124007	07 năm	27/03/2024	Chưa phát sinh nghĩa vụ thanh toán.

*Nguồn: VietBank***9.3. Tình hình thanh toán các khoản nợ đến hạn trong 03 (ba) năm liên tiếp trước đợt phát hành Trái Phiếu**

Tổ Chức Phát Hành đã thanh toán đủ các khoản nợ đến hạn (không kể nợ trái phiếu) trong 03 (ba) năm liên tiếp trước đợt phát hành Trái Phiếu và tính đến thời điểm hiện tại.

10. BÁO CÁO VỀ TÌNH HÌNH PHÁT HÀNH VÀ SỬ DỤNG VỐN ĐỐI VỚI CÁC TRÁI PHIẾU CÒN DƯ NỢ TÍNH ĐẾN THỜI ĐIỂM HIỆN TẠI**10.1. Tình hình phát hành đối với các trái phiếu còn dư nợ tính đến thời điểm hiện tại**

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ LẦN 01 NĂM 2024

Stt	Mã trái phiếu	Kỳ hạn	Ngày phát hành	Tổng khối lượng trái phiếu đã phát hành theo mệnh giá (triệu đồng)	Số lượng trái phiếu đã phát hành (trái phiếu)	Tổng số tiền lãi và gốc đã thanh toán (triệu đồng)	Dư nợ gốc trái phiếu còn lại (triệu đồng)
I Trái phiếu phát hành theo phương thức chào bán riêng lẻ							
1	VBBL2128002	07 năm	29/09/2021	255.340	25.534	169.867	130.840
2	VBBL2128003	07 năm	29/10/2021	224.550	22.455	143.092	120.050
3	VBBL2128005	07 năm	26/11/2021	140.980	14.098	136.025	30.980
4	VBBL2128010	07 năm	28/12/2021	90.300	9.030	96.191	10.300
5	VBBL2229001	07 năm	09/02/2022	300.000	30.000	54.990	300.000
6	VBBL2229002	07 năm	18/02/2022	100.000	10.000	18.330	100.000
7	VBBL2330001	07 năm	28/12/2023	500.000	5.000	-	500.000
Tổng cộng I				1.611.170	116.117	618.495	1.192.170
II Trái phiếu phát hành theo phương thức chào bán ra công chúng							
1	VBB122033	07 năm	16/09/2022	100.000	10.000	8.080	100.000
2	VBB123017	07 năm	30/06/2023	1.900.000	190.000	177.184	1.900.000
3	VBB124007	07 năm	27/03/2024	1.000.000	100.000	-	1.000.000
Tổng cộng II				3.000.000	300.000	185.264	3.000.000
Tổng cộng I và II				4.611.170	416.117	803.759	4.192.170

Nguồn: VietBank

10.2. Tình hình sử dụng vốn đối với các trái phiếu còn dư nợ tại ngày 30/06/2024

Tổng số tiền đã thu được từ các đợt chào bán trái phiếu của Tổ Chức Phát Hành được Tổ Chức Phát Hành sử dụng theo đúng mục đích sử dụng vốn được cấp có thẩm quyền của Tổ Chức Phát Hành phê duyệt và chấp thuận tại Phương án phát hành các trái phiếu đó.

10.3. Kế hoạch thanh toán lãi, gốc Trái Phiếu

- Trừ khi Trái Phiếu được mua lại trước hạn theo các Điều kiện và điều khoản của Trái Phiếu, tiền gốc Trái Phiếu sẽ được thanh toán một lần vào Ngày Đáo Hạn; và
- Tiền lãi Trái Phiếu sẽ được thanh toán định kỳ theo kỳ thanh toán lãi.

10.4. Các vi phạm pháp luật về phát hành trái phiếu doanh nghiệp theo quyết định của cấp có thẩm quyền trong 03 (ba) năm liên tiếp trước đợt chào bán Trái Phiếu: Không có.

11. ĐÁNH GIÁ VỀ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ KHẢ NĂNG THANH TOÁN CÁC KHOẢN NỢ ĐẾN HẠN CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH, KHẢ NĂNG TRẢ NỢ ĐỐI VỚI TRÁI PHIẾU DỰ KIẾN PHÁT HÀNH



PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẦN 01 NĂM 2024

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín có tình hình tài chính lành mạnh và đủ khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn cũng như khả năng trả nợ đối với Trái Phiếu dự kiến phát hành.

12. Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

- Ý kiến của tổ chức kiểm toán độc lập (Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam) đối với Báo cáo tài chính riêng cho năm kết thúc ngày 31/12/2023 của VietBank

“Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính riêng của Ngân hàng tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động riêng và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán các Tổ chức Tín dụng Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính riêng của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 đã được doanh nghiệp kiểm toán khác kiểm toán và đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần về báo cáo tài chính riêng đó vào ngày 30 tháng 03 năm 2023.”.

- Ý kiến của tổ chức kiểm toán độc lập (Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam) đối với Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31/12/2023 của VietBank

“Ý kiến của Kiểm toán viên


Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Ngân hàng và công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán các Tổ chức Tín dụng Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 đã được doanh nghiệp kiểm toán khác kiểm toán và đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần về báo cáo tài chính hợp nhất đó vào ngày 30 tháng 03 năm 2023.”.

- Ý kiến của tổ chức kiểm toán độc lập (Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam) đối với Báo cáo tài chính riêng giữa niên độ cho kỳ kế toán sáu tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2024 của VietBank

“Kết luận của Kiểm toán viên

Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng báo cáo tài chính riêng giữa niên độ kèm theo không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính giữa niên độ của Ngân hàng tại ngày 30 tháng 6 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động riêng giữa niên độ và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng giữa niên độ cho kỳ kế toán sáu tháng kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán các tổ chức tín dụng Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng giữa niên độ.” 

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẼ LẦN 01 NĂM 2024

- Ý kiến của tổ chức kiểm toán độc lập (Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam) đối với Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ cho kỳ kế toán sáu tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2024 của VietBank

“Kết luận của Kiểm toán viên

Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ kèm theo không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất giữa niên độ của Ngân hàng tại ngày 30 tháng 6 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động hợp nhất giữa niên độ và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất giữa niên độ cho kỳ kế toán sáu tháng kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán các tổ chức tín dụng Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ.”

13. PHƯƠNG THỨC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

Trái Phiếu được phát hành theo phương thức bán trực tiếp cho nhà đầu tư Trái Phiếu, phù hợp với quy định của pháp luật.

14. ĐỐI TƯỢNG CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU

Đối tượng mua Trái Phiếu là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật chứng khoán. Đối tượng chào bán Trái Phiếu cụ thể tùy thuộc vào thông báo của Tổ Chức Phát Hành tại từng đợt phát hành và phải tuân thủ quy định pháp luật có hiệu lực tại thời điểm phát hành Trái Phiếu.

Trường hợp chào bán Trái Phiếu có quy định đối tượng nhà đầu tư nắm giữ Trái Phiếu (sơ cấp và thứ cấp) bao gồm nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là cá nhân, hồ sơ chào bán Trái Phiếu bao gồm hợp đồng ký kết với Đại diện Người Sở Hữu Trái Phiếu và/hoặc các hồ sơ khác (nếu có) theo quy định của pháp luật chứng khoán tại thời điểm chào bán.

15. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG NGUỒN VỐN THU ĐƯỢC TỪ CÁC ĐỢT PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng số tiền 1.000.000.000.000 đồng (Một nghìn tỷ đồng) thu được từ các đợt phát hành Trái Phiếu để tăng vốn cấp cấp 2 nhằm đảm bảo tuân thủ các tỷ lệ bảo đảm an toàn hoạt động theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, tăng quy mô vốn hoạt động để thực hiện cho vay khách hàng theo quy định của pháp luật với tiến độ sử dụng vốn dự kiến như sau:

Stt	Đợt chào bán	Khối lượng trái phiếu chào bán dự kiến (theo mệnh giá)	Thời gian chào bán dự kiến	Tiến độ sử dụng vốn/giải ngân dự kiến
1	Đợt 01	Tối thiểu 50 tỷ đồng	Quý IV/2024	Quý IV/2024 – Quý I/2025
2	Đợt 02	Tối thiểu 50 tỷ đồng	Quý IV/2024	Quý IV/2024 – Quý I/2025
Tổng	Tối đa 02 đợt	Tối đa 1.000 tỷ đồng		

Theo đó: Vốn cấp 2 tăng thêm từ các đợt phát hành Trái Phiếu được sử dụng để cho vay, đầu tư và/hoặc thực hiện các hoạt động được phép khác theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẼ LẦN 01 NĂM 2024

Việc sử dụng vốn/giải ngân vốn thu được của từng đợt chào bán do Tổng Giám đốc quyết định và có thể được điều chỉnh linh hoạt theo thực tế hoạt động, nhu cầu vay vốn trung dài hạn của khách hàng và tiến độ cho vay nền kinh tế của Tổ Chức Phát Hành.

Kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được từ phát hành Trái Phiếu tạm thời nhàn rỗi trong trường hợp giải ngân theo tiến độ nguồn vốn thu được từ phát hành Trái Phiếu: Nguồn vốn thu được từ phát hành Trái Phiếu tạm thời nhàn rỗi sẽ được Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín sử dụng để bổ sung nguồn vốn cho vay khách hàng ngắn hạn, bổ sung dự trữ bắt buộc của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín tại Ngân hàng Nhà nước.

16. KẾ HOẠCH BỐ TRÍ NGUỒN VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN GỐC, LÃI TRÁI PHIẾU

16.1. Kế hoạch bố trí nguồn thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu

VietBank dự kiến sử dụng nguồn thu từ các khoản cho vay đến hạn và/hoặc nguồn thu từ các khoản đầu tư đến hạn và/hoặc các nguồn vốn hợp pháp khác để thanh toán gốc và lãi Trái Phiếu.

16.2. Phương thức thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu

- Phương thức thanh toán gốc: Tiền gốc Trái Phiếu sẽ được thanh toán một lần bằng mệnh giá Trái Phiếu vào Ngày Đáo Hạn hoặc vào Ngày Mua Lại Trước Hạn/Ngày Mua Lại Bắt Buộc khi VietBank mua lại trước hạn.
- Phương thức thanh toán lãi: Tiền lãi Trái Phiếu sẽ được thanh toán định kỳ 12 tháng/lần, được nêu rõ trong Bản Công Bố Thông Tin trước đợt chào bán.
- Khi đến hạn, tiền gốc và/hoặc lãi Trái Phiếu sẽ được Tổ Chức Phát Hành/Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam thanh toán cho Người Sở Hữu Trái Phiếu theo quy định.
 - Đối với Trái Phiếu đã lưu ký: Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận lãi và/hoặc gốc Trái Phiếu tại các thành viên lưu ký nơi mở tài khoản lưu ký;
 - Đối với Trái Phiếu chưa lưu ký: Người Sở Hữu Trái Phiếu nhận lãi và/hoặc gốc Trái Phiếu tại Tổ Chức Phát Hành.

17. CAM KẾT CÔNG BỐ THÔNG TIN CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

- VietBank cam kết thực hiện và tuân thủ nghĩa vụ về công bố thông tin của tổ chức phát hành trái phiếu theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành.
- VietBank cam kết sẽ chuẩn bị và cung cấp các báo cáo tài chính và các thông tin, hồ sơ khác liên quan đến Tổ Chức Phát Hành theo quy định tại hồ sơ chào bán.
- VietBank sẽ công bố tất cả các báo cáo và thông tin mà Tổ Chức Phát Hành được yêu cầu phải công khai theo quy định của pháp luật Việt Nam, bao gồm nhưng không giới hạn ở Nghị định 153, Nghị định 65 và Nghị định 08 được áp dụng hoặc được quy định là phải cung cấp cho Người Sở Hữu Trái Phiếu và Sở Giao dịch Chứng khoán.

18. CÁC CAM KẾT KHÁC ĐỐI VỚI NHÀ ĐẦU TƯ MUA TRÁI PHIẾU

Ngoài các cam kết nêu trên, VietBank cam kết:

- Có đủ điều kiện để phát hành Trái Phiếu theo quy định của pháp luật;
- Thanh toán đầy đủ các khoản tiền liên quan đến Trái Phiếu, bao gồm cả tiền lãi và gốc, theo đúng quy định tại hồ sơ phát hành Trái Phiếu;

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẼ LẦN 01 NĂM 2024

- Công bố thông tin theo đúng quy định của pháp luật;
- Tuân thủ các nghĩa vụ và thỏa thuận khác trong hồ sơ phát hành Trái Phiếu;
- Tuân thủ các quy định của pháp luật áp dụng đối với hoạt động kinh doanh của VietBank;
- Duy trì hiệu lực của tất cả phê duyệt, giấy phép cũng như các điều kiện khác cần thiết và quan trọng để Tổ Chức Phát Hành có thể tuân thủ các nghĩa vụ liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu và thực hiện các nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành theo hồ sơ phát hành Trái Phiếu;
- Quản lý, sử dụng vốn từ phát hành Trái Phiếu theo đúng phương án phát hành Trái Phiếu đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và theo quy định của pháp luật;
- Không sửa đổi Điều lệ làm ảnh hưởng bất lợi đáng kể đến quyền hay lợi ích của những Người Sở Hữu Trái Phiếu;
- Các cam kết khác đối với nhà đầu tư mua Trái Phiếu được quy định trong hồ sơ phát hành Trái Phiếu.

19. ĐIỀU KHOẢN VỀ ĐĂNG KÝ, LƯU KÝ TRÁI PHIẾU

Trái Phiếu phát hành sẽ được đăng ký tập trung tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam trong vòng 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Tổ Chức Phát Hành công bố thông tin về kết quả chào bán theo quy định.

20. ĐIỀU KHOẢN VỀ GIAO DỊCH TRÁI PHIẾU

- Tổ Chức Phát Hành thực hiện đăng ký giao dịch Trái Phiếu phát hành trên hệ thống giao dịch trái phiếu doanh nghiệp chào bán riêng lẻ chậm nhất là 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký trái phiếu của Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam.
- Việc giao dịch Trái Phiếu phải được thực hiện thông qua thành viên giao dịch. Thành viên giao dịch trên hệ thống giao dịch trái phiếu doanh nghiệp chào bán riêng lẻ tại Sở giao dịch Chứng khoán bao gồm thành viên giao dịch và thành viên giao dịch đặc biệt được Sở giao dịch Chứng khoán chấp thuận theo quy định của pháp luật chứng khoán.
 - Thành viên giao dịch là công ty chứng khoán được thực hiện mua, bán trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ cho khách hàng và cho chính mình;
 - Thành viên giao dịch đặc biệt là các ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài chỉ được thực hiện mua, bán trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ cho chính mình.
- Trái Phiếu chỉ được phép giao dịch giữa các đối tượng nhà đầu tư nêu tại Phương án phát hành Trái Phiếu này và được quy định cụ thể Bản Công Bố Thông Tin trước đợt chào bán, trừ trường hợp thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật.

21. QUYỀN LỢI VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA NHÀ ĐẦU TƯ MUA TRÁI PHIẾU

21.1. Quyền lợi của nhà đầu tư mua Trái Phiếu

- Được Tổ Chức Phát Hành công bố thông tin đầy đủ theo quy định tại Nghị định 153 (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 65, Nghị định 08); được quyền tiếp cận hồ sơ chào bán Trái Phiếu khi có yêu cầu;
- Được Tổ Chức Phát Hành thanh toán lãi, gốc Trái Phiếu đầy đủ và đúng hạn như đã cam kết;

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẦN 01 NĂM 2024

- Được quyền chuyển quyền sở hữu dưới các hình thức như mua, bán, tặng cho, để lại thừa kế và các hình thức khác phù hợp với quy định của pháp luật, được chiết khấu Trái Phiếu, sử dụng Trái Phiếu làm tài sản bảo đảm trong các quan hệ dân sự và quan hệ thương mại trừ trường hợp bị hạn chế chuyển nhượng theo các quy định pháp luật;
- Được yêu cầu Tổ Chức Phát Hành mua lại Trái Phiếu trước hạn theo quy định tại Điều 7 Nghị định 153, được sửa đổi bổ sung bởi Khoản 5 Điều 1 Nghị định 65 và theo quy định tại Mục 7. ĐIỀU KHOẢN VỀ VIỆC MUA LẠI TRÁI PHIẾU TRƯỚC HẠN trên đây;
- Được thực hiện biểu quyết đối với các vấn đề liên quan đến Trái Phiếu tại Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc thông qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. Một nghị quyết, quyết định được xem là thông qua hợp lệ nếu được chấp thuận bởi tối thiểu 65% tổng số Trái Phiếu cùng loại đang lưu hành;
- Được yêu cầu người bán Trái Phiếu cung cấp đầy đủ nội dung công bố thông tin của Tổ Chức Phát Hành theo quy định tại Nghị định 153 (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 65, Nghị định 08) khi mua trái phiếu trên thị trường thứ cấp;
- Và các quyền khác theo quy định pháp luật.

21.2. Trách nhiệm của nhà đầu tư mua Trái Phiếu

- Tiếp cận đầy đủ nội dung công bố thông tin của Tổ Chức Phát Hành; hiểu rõ điều kiện, điều khoản Trái Phiếu và các cam kết khác của Tổ Chức Phát Hành trước khi quyết định mua và giao dịch Trái Phiếu;
- Hiểu rõ về các rủi ro phát sinh trong việc đầu tư, giao dịch Trái Phiếu; hiểu rõ và đảm bảo tuân thủ quy định về đối tượng nhà đầu tư, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ theo quy định tại Nghị định 153, Nghị định 65 và quy định của pháp luật liên quan;
- Tự đánh giá, tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình và tự chịu các rủi ro phát sinh trong việc đầu tư và giao dịch Trái Phiếu. Nhà nước không đảm bảo việc Tổ Chức Phát Hành thanh toán đầy đủ, đúng hạn lãi, gốc Trái Phiếu khi đến hạn và các quyền khác cho nhà đầu tư mua Trái Phiếu;
- Trước khi mua Trái Phiếu (cả trên thị trường sơ cấp và thứ cấp), nhà đầu tư phải ký văn bản xác nhận đã thực hiện các quy định nêu trên và tự chịu trách nhiệm đối với quyết định mua Trái Phiếu của mình sau khi ký văn bản xác nhận này. Văn bản xác nhận thực hiện theo mẫu quy định tại Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định 65 và phải được lưu trữ tại hồ sơ chào bán khi phát hành Trái Phiếu hoặc tại công ty chứng khoán nơi nhà đầu tư thực hiện giao dịch Trái Phiếu theo quy định của pháp luật;
- Thực hiện giao dịch Trái Phiếu theo quy định tại Điều 16 Nghị định 153 (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 65); không được bán hoặc cùng góp vốn đầu tư Trái Phiếu với nhà đầu tư không phải là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp dưới mọi hình thức. Việc huy động vốn và mua, đầu tư Trái Phiếu của các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và công ty quản lý quỹ thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành;
- Khi bán Trái Phiếu trên thị trường thứ cấp phải cung cấp đầy đủ nội dung công bố thông tin của Tổ Chức Phát Hành theo quy định tại Nghị định 153 (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 65) cho nhà đầu tư mua Trái Phiếu.

22. QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

- Tuân thủ quy định của pháp luật về việc chào bán trái phiếu;

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẦN 01 NĂM 2024

- Quản lý, sử dụng vốn từ phát hành Trái Phiếu theo đúng phương án phát hành Trái Phiếu đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và theo quy định của pháp luật và hưởng các quyền khác của Tổ Chức Phát Hành theo quy định của pháp luật;
- Tổ Chức Phát Hành sẽ lập (vào ngày phát hành) danh sách người sở hữu trái phiếu nhằm mục đích nộp hồ sơ đăng ký, lưu ký Trái Phiếu tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam theo đúng quy định;
- Thanh toán các khoản gốc, lãi Trái Phiếu, tất cả các nghĩa vụ khác phải thanh toán liên quan đến Trái Phiếu (nếu có) cho Người Sở Hữu Trái Phiếu tại mỗi và tất cả các thời điểm Tổ Chức Phát Hành có nghĩa vụ thanh toán các khoản tiền này cho Người Sở Hữu Trái Phiếu và thực hiện toàn bộ các nghĩa vụ khác của Tổ Chức Phát Hành theo quy định của pháp luật và hồ sơ chào bán Trái Phiếu;
- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực, đầy đủ của hồ sơ chào bán Trái Phiếu và các thông tin công bố; thực hiện chế độ quản lý tài chính, kế toán thống kê và kiểm toán theo quy định của pháp luật;
- Chịu trách nhiệm giải thích cho nhà đầu tư các thông tin liên quan đến phương án phát hành, các rủi ro pháp lý, rủi ro đầu tư, rủi ro sử dụng vốn, quyền, lợi ích, trách nhiệm pháp lý của Tổ Chức Phát Hành và của nhà đầu tư;
- Thực hiện mua lại Trái Phiếu trước hạn theo quy định tại Điều 7 Nghị định 153, được sửa đổi bổ sung bởi Khoản 5 Điều 1 Nghị định 65 và theo quy định tại Mục 7. ĐIỀU KHOẢN VỀ VIỆC MUA LẠI TRÁI PHIẾU TRƯỚC HẠN trên đây;
- Tổ Chức Phát Hành không tuân thủ quy định pháp luật tùy theo tính chất và mức độ vi phạm sẽ bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự. Việc xử phạt vi phạm hành chính thực hiện theo quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán và quy định của pháp luật có liên quan;
- Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

23. TRÁCH NHIỆM VÀ NGHĨA VỤ CỦA TỪNG TỔ CHỨC, CÁ NHÂN CUNG CẤP DỊCH VỤ LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

23.1. Trách nhiệm của Tổ chức tư vấn hồ sơ chào bán

- Rà soát việc đáp ứng đầy đủ quy định về điều kiện chào bán và hồ sơ chào bán Trái Phiếu theo quy định tại Nghị định 153 (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 65) và pháp luật chứng khoán, pháp luật doanh nghiệp và xác nhận kết quả rà soát tại công bố thông tin trước đợt chào bán Trái Phiếu của Tổ Chức Phát Hành. Tổ chức tư vấn chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc rà soát của mình;
- Không được tư vấn, hỗ trợ Tổ Chức Phát Hành cung cấp thông tin sai sự thật hoặc để gây hiểu lầm về trái phiếu tại hồ sơ chào bán;
- Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định tại Nghị định 153 (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 65);
- Chịu sự quản lý, giám sát của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước theo quy định của pháp luật chứng khoán và quy định của Nghị định Nghị định 153 (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 65). Trường hợp vi phạm quy định của pháp luật khi cung cấp dịch vụ tùy theo tính chất và mức độ vi phạm sẽ bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định về xử phạt hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự;

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ LẦN 01 NĂM 2024

- Tuân thủ các quy định của pháp luật về việc cung cấp dịch vụ liên quan đến phát hành Trái Phiếu khác.

23.2. Trách nhiệm của Tổ chức xác định tư cách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp

- Tổ Chức xác định tư cách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp có trách nhiệm thực hiện việc xác định tư cách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp tham gia đợt chào bán Trái Phiếu theo đúng quy định tại Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn tùy từng thời điểm và lưu trữ các giấy tờ/tài liệu xác định tư cách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp đó theo các quy định của pháp luật có liên quan;
- Tổ Chức xác định tư cách nhà đầu tư có trách nhiệm ký xác nhận vào văn bản xác nhận của nhà đầu tư trước khi mua trái phiếu theo mẫu tại Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định 65 và chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc xác định tư cách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp;
- Tuân thủ các quy định của pháp luật về việc cung cấp dịch vụ liên quan đến phát hành Trái Phiếu khác.

23.3. Trách nhiệm của Tổ chức kiểm toán

- Tổ chức kiểm toán chịu trách nhiệm thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Tổ Chức Phát Hành theo đúng quy định của pháp luật và các nguyên tắc kế toán, kiểm toán;
- Tổ chức kiểm toán và Người ký báo cáo kiểm toán phải chịu trách nhiệm trước pháp luật trong phạm vi liên quan đến hồ sơ chào bán Trái Phiếu;
- Tuân thủ các quy định của pháp luật về việc cung cấp dịch vụ liên quan đến phát hành Trái Phiếu khác.

23.4. Trách nhiệm của Đại diện người sở hữu Trái Phiếu (nếu có)

- Giám sát việc tuân thủ các cam kết của tổ chức phát hành trong hồ sơ đăng ký chào bán Trái Phiếu;
- Làm trung gian liên lạc giữa người sở hữu Trái Phiếu, tổ chức phát hành và các tổ chức có liên quan khác;
- Báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trong trường hợp phát hiện Tổ Chức Phát Hành có hành vi vi phạm ảnh hưởng đến quyền lợi của người sở hữu Trái Phiếu.

Sóc Trăng, ngày 31 tháng 10 năm 2024

NGÂN HÀNG TMCP VIỆT NAM THƯƠNG TÍN

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



DƯƠNG NHẤT NGUYÊN